

Số: /KH-UBBC

Tuyên Quang, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-HĐBCQG ngày 19/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 13/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (sau đây gọi là Ủy ban bầu cử tỉnh) ban hành Kế hoạch thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được tổ chức vào ngày Chủ nhật (**23/5/2021**). Đây là sự kiện chính trị quan trọng diễn ra sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, toàn tỉnh đang tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân

2. Yêu cầu:

- Cuộc bầu cử phải đảm bảo thực sự dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân. Thực hiện công tác bầu cử đảm bảo đúng tiến độ, nội dung công việc của Kế hoạch đề ra.

- Có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cấp, các ngành trong thực hiện công tác bầu cử; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội, đại

biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng, với cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử

1.1. Cấp tỉnh

Ngày 14/01/2021, tỉnh đã tổ chức hội nghị toàn tỉnh triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

1.2. Cấp huyện, cấp xã

- Các huyện, thành phố; các xã, phường, thị trấn tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thời gian thực hiện: **Xong trước ngày 27/01/2021.**

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Việc thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được thực hiện theo Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

2.1. Về thành lập Ủy ban bầu cử

a) Ở tỉnh: Sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đảm bảo đúng quy định.

b) Ở cấp huyện, cấp xã: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (*sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện*), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã*) sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở cấp huyện, Ủy ban bầu cử ở cấp xã để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã tương ứng.

- Ủy ban bầu cử ở cấp huyện có từ **11 đến 15** thành viên; Ủy ban bầu cử ở cấp xã có từ **09 đến 11** thành viên. Thành viên Ủy ban bầu cử ở cấp huyện, cấp xã gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, đơn vị hữu quan.

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 07/02/2021 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

2.2. Về thành lập Ban Bầu cử

a) Ban Bầu cử đại biểu Quốc hội: Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội có từ **09 đến 15** thành viên gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 14/3/2021 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

b) Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:

- Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có từ **11 đến 13** thành viên.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện có từ **09 đến 11** thành viên.

- Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có từ **07 đến 09** thành viên.

- Thành phần Ban bầu cử gồm: Đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương. Ban bầu cử gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 14/3/2021 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

2.3. Về thành lập Tổ bầu cử

- Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ **11 đến 21** thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

- Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ **05 đến 09** thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

- Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng

cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ **11 đến 21** thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 03/4/2021 (50 ngày trước ngày bầu cử).**

3. Về số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; việc phân bổ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân theo đơn vị bầu cử

3.1. Số lượng đại biểu Quốc hội

- Số lượng đại biểu Quốc hội được quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở tỉnh.

- Trên cơ sở số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở tỉnh do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến, số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử được tính căn cứ theo số dân, Ủy ban bầu cử tỉnh gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh về Hội đồng bầu cử quốc gia **85 đến 90** ngày trước ngày bầu cử (*khoảng từ ngày 22/02/2021 đến 27/02/2021*).

- Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định số đại biểu theo đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh và công bố. Thời hạn công bố: **Chậm nhất là ngày 04/3/2021 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

3.2. Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân

- Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật chính quyền địa phương sửa đổi và hướng dẫn tại Nghị quyết số 1187/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thường trực Hội đồng nhân dân (tỉnh, cấp huyện, cấp xã) dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của Thường trực Hội đồng nhân dân ở mỗi cấp được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp trên trực tiếp, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử cùng cấp. Thời hạn gửi: **Chậm nhất là ngày 07/02/2021 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

- Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã; danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố **chậm nhất là ngày 04/3/2021 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

4. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân

4.1. Lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân

Thực hiện theo Nghị quyết số 1186/2021/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung.

4.2. Hiệp thương lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân

a) Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:

- Thời hạn tổ chức: **Chậm nhất là ngày 17/02/2021 (95 ngày trước ngày bầu cử).**

b) Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp.

- Thời hạn tổ chức: **Chậm nhất là ngày 22/02/2021 (90 ngày trước ngày bầu cử).**

c) Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:

- Thời hạn tổ chức: **Chậm nhất ngày 19/3/2021 (65 ngày trước ngày bầu cử).**

d) Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất là ngày 29/3/2021 (55 ngày trước ngày bầu cử).**

đ) Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:

- Thời hạn tổ chức: **Chậm nhất là ngày 18/4/2021 (35 ngày trước ngày bầu cử).**

Biên bản hội nghị hiệp thương được gửi ngay đến các nơi nhận theo đúng quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

5. Tiếp nhận và xem xét hồ sơ ứng cử

5.1. Hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Quốc hội:

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế ở địa phương giới thiệu và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp **02** bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh.

- Ủy ban bầu cử tỉnh chuyên hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội về Hội đồng bầu cử quốc gia, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

5.2. Hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân:

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nộp **01** bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử. Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của địa phương nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở địa phương đó.

- Ủy ban bầu cử chuyên danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

5.3. Thời hạn nộp hồ sơ:

Chậm nhất là 17 giờ ngày 14/3/2021 (70 ngày trước ngày bầu cử).

6. Việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân

6.1. Lập danh sách chính thức những người ứng cử

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử tỉnh.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

- Thời hạn gửi: **Chậm nhất là ngày 23/4/2021 (30 ngày trước ngày bầu cử).**

6.2. Công bố danh sách chính thức những người ứng cử

- Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước.

Thời hạn công bố: **Chậm nhất là ngày 28/4/2021 (25 ngày trước ngày bầu cử).**

- Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp theo từng đơn vị bầu cử.

Thời hạn công bố: **Chậm nhất là ngày 28/4/2021 (25 ngày trước ngày bầu cử).**

- Ủy ban bầu cử tỉnh công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh theo quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Thời hạn công bố: **Chậm nhất là ngày 03/5/2021 (20 ngày trước ngày bầu cử).**

6.3. Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử

Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu.

Thời hạn chậm nhất: **Chậm nhất là ngày 03/5/2021 (20 ngày trước ngày bầu cử).**

7. Về lập và niêm yết danh sách cử tri

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân; danh sách cử tri được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo Điều 31, Điều 32 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thời hạn niêm yết: **Chậm nhất ngày 13/4/2021 (40 ngày trước ngày bầu cử).**

8. Vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động tại đơn vị bầu cử đó; thời gian bắt đầu vận động được tính từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu **24** giờ.

Hình thức vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

9. Khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 13-HD/UBKTTW ngày 02/12/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và theo quy định của pháp luật.

a) Đối với khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội, được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

b) Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội

đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định, cuối cùng.

Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử trong thời hạn **10** ngày trước ngày bầu cử.

10. Về tổ chức bầu cử

- Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... được thực hiện theo Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; các Nghị quyết, hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Nội vụ.

- Các vấn đề liên quan đến Mẫu Hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, Nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn về mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu thẻ cử tri, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử.

- Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tập huấn, hướng dẫn cụ thể.

11. Công bố kết quả bầu cử bầu cử và danh sách những người trúng cử

11.1. Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội.

Thời hạn công bố: **Chậm nhất là ngày 12/6/2021 (20 ngày sau ngày bầu cử).**

11.2. Ủy ban bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của cấp mình.

Thời hạn công bố: **Chậm nhất là ngày 02/6/2021 (10 ngày sau ngày bầu cử)**

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân mà cấp mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh tổng kết cuộc bầu cử và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại địa phương, các loại biên bản theo quy định đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương, các biên bản theo quy định đến Thường trực

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp.

Tiến hành tổng kết cuộc bầu cử từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước ngày 22/6/2021.

III. CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng phối hợp tổ chức triển khai và thực hiện tốt một số nội dung về công tác thông tin, tuyên truyền như sau:

1. Tuyên truyền để nhân dân thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; nêu cao tinh thần làm chủ, tích cực, tự giác tham gia cuộc bầu cử; nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; nhấn mạnh những kết quả đạt được của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trong hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương.

2. Tuyên truyền để cử tri nắm vững những nội dung chủ yếu của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là những nội dung về quyền, nghĩa vụ của công dân trong bầu cử, ứng cử; nắm vững tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân để lựa chọn, bầu được những người đủ tiêu chuẩn, xứng đáng vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

3. Đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu và hành động phá hoại cuộc bầu cử của các thế lực thù địch; phê phán, uốn nắn những biểu hiện mất dân chủ, chống những hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật khác liên quan đến cuộc bầu cử; bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức cuộc bầu cử, kết quả bầu cử và những gương điển hình trong triển khai công tác bầu cử. Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục về bầu cử để thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ khi triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đến khi kết thúc tổng kết cuộc bầu cử.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, BẢO ĐẢM Y TẾ PHỤC VỤ CUỘC BẦU CỬ

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm y tế phục vụ cuộc bầu cử; có phương án xử lý các hành vi lợi dụng cuộc bầu cử để gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây rối, chống

phá cuộc bầu cử, bảo đảm cho cuộc bầu cử diễn ra an toàn, thành công, đúng quy định của pháp luật.

V. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

Trong quá trình triển khai công tác bầu cử đến khi kết thúc bầu cử, Ủy ban bầu cử các cấp có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, đúng quy định; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử quốc gia;
- Bộ Nội vụ;
- BCĐ bầu cử tỉnh (Tỉnh ủy);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- Các Thành viên UBBC tỉnh;
- UBBC các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: UBBC, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Tuấn

**LỊCH THỰC HIỆN BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026 (NGÀY BẦU CỬ 23/5/2021)**

(Kèm theo Kế hoạch số KH-UBBC ngày tháng 01 năm 2021 của Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026)



TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
1	Hội nghị chủ chốt triển khai công tác bầu cử ở tỉnh		Đã tổ chức ngày 14/01/2021		Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Hội nghị triển khai công tác bầu cử ở cấp huyện		27/01/2021		Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy
3	Hội nghị triển khai công tác bầu cử ở cấp xã				Thường trực Đảng ủy xã, phường, thị trấn
4	Thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026	105 ngày	Đã thành lập ngày 18/01/2021	Điều 22	Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp
	07/02/2021				
	Dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng ứng cử đại biểu Quốc hội	105 ngày	07/02/2021	Điều 7,8,9	Ủy ban Thường vụ Quốc hội
Dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng ứng cử đại biểu đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi cấp (tỉnh, cấp huyện, cấp xã)	Thường trực Hội đồng nhân dân (tỉnh, cấp huyện, cấp xã) sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp				

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
5	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất	95 ngày	17/02/2021	Điều 38, 39, 50	
	Ở Trung ương				Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
	Ở tỉnh: - Thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội trên cơ sở dự kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; - Thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh của các cơ quan, tổ chức, đơn vị				Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang
	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp huyện, cấp xã: Thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã của các cơ quan, tổ chức, đơn vị		Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã		
6	Điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội	90 ngày	22/02/2021	Điều 40, 51	Ủy ban Thường vụ Quốc hội
	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (tỉnh và cấp huyện)				Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện
	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, tổ dân phố ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã				Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
7	Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử	80 ngày	04/3/2021	Điều 10	Hội đồng bầu cử quốc gia
	Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử				Ủy ban bầu cử cùng cấp ấn định và công bố theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp
8	Tập huấn công tác bầu cử lần thứ nhất ở tỉnh		08/3/2021		Ủy ban bầu cử tỉnh
9	Tổ chức các Hội nghị cử tri học tập, tìm hiểu Luật bầu cử và các tài liệu liên quan đến cuộc bầu cử				Các cơ quan, đơn vị, tổ chức; thôn, tổ dân phố
10	Tổ chức Hội nghị cử tri lựa chọn giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp			Điều 54	Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã
11	Thành lập Ban bầu cử Đại biểu Quốc hội ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội (có từ 09 đến 15 thành viên)	70 ngày	14/3/2021	Điều 24	Ủy ban nhân dân các cấp quyết định sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp
	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (tỉnh: 11 đến 13 thành viên; cấp huyện: 09 đến 11 thành viên; cấp xã: 07 đến 09 thành viên)				
	Nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	70 ngày	17 giờ ngày 14/3/2021	Điều 35, 36	Ủy ban bầu cử cùng cấp

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
12	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai	65 ngày	19/3/2021	Điều 43, 44, 53	Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
	Ở Trung ương				
	Ở tỉnh: - Lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú, nơi công tác (đối với người tự ứng cử); - Lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử	65 ngày	19/3/2021	Điều 43, 44, 53	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
	Ở cấp huyện: Lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử				Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện
Ở cấp xã: Lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã				
13	Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội	55 ngày	29/3/2021	Điều 47	Ủy ban Thường vụ Quốc hội

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
14	Dự kiến chia khu vực bỏ phiếu			Điều 11	Ủy ban nhân dân cấp xã
	Phê chuẩn khu vực bỏ phiếu				Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Ra quyết định chia khu vực bỏ phiếu				Ủy ban nhân dân cấp xã
	Thành lập Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở khu vực bỏ phiếu				50 ngày
15	Tập huấn công tác bầu cử lần thứ hai ở tỉnh		07/4/2021		Ủy ban bầu cử tỉnh
16	Tập huấn công tác bầu cử ở cấp huyện		Từ 08/4/2021 đến 11/4/2021		Ủy ban bầu cử cấp huyện
17	Xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	40 ngày	13/4/2021	Điều 31, 32, 46, 55	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử hoặc Ủy ban bầu cử các cấp
	Lập danh sách cử tri, niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra				Ủy ban nhân dân cấp xã, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
18	Công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri, nếu phát hiện sai sót khi kiểm tra danh sách cử tri	30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri		Điều 33	
19	Giải quyết khiếu nại của công dân về danh sách cử tri và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết	05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		Điều 33	Ủy ban nhân dân cấp xã, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân
20	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba	35 ngày	18/4/2021	Điều 48, 49, 56	
	Ở Trung ương: Lựa chọn và lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội				Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
	Ở tỉnh: Lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh				Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang
	Ở cấp huyện, cấp xã: Lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã				Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã
21	Gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và Danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội	30 ngày	23/4/2021	Điều 57, 58	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
	Gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương				Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang
	Gửi đến các cơ quan, tổ chức theo quy định Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã				Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
22	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước	25 ngày	28/4/2021	Điều 23, 57, 58	Hội đồng bầu cử quốc gia
	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo từng đơn vị bầu cử				Ủy ban bầu cử cùng cấp
	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân từ Ủy ban nhân dân cùng cấp và phân phối cho các Ban bầu cử				Ủy ban bầu cử; Ban bầu cử cùng cấp
23	Công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương theo quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia	20 ngày	03/5/2021	Điều 57, 59	Ủy ban bầu cử tỉnh
	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu				Tổ bầu cử
24	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử	15 ngày	08/5/2021	Điều 24	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Bầu cử
25	Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu	10 ngày	13/5/2021	Điều 61, 70	Tổ bầu cử
	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử				Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử
26	Hoàn thành việc phân phối tài liệu, phiếu bầu, hòm phiếu, con dấu và các vật dụng khác đến Tổ bầu cử		13/5/2021		Ban bầu cử; Ủy ban nhân dân cấp xã

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
27	Tiến hành vận động bầu cử	Bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ		Điều 64	
28	Phát thẻ cử tri	Trước giờ bầu cử 14 giờ	05 giờ chiều ngày 22/5/2021		Ủy ban nhân dân cấp xã; Tổ bầu cử, Ban bầu cử; Ủy ban bầu cử; thôn, xóm, bản, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan
29	Hoàn thành việc trang trí, khánh tiết, công tác bảo đảm an toàn ở nơi bỏ phiếu; nơi công cộng và các điểm cần thiết khác				
30	Kiểm tra lần cuối cho công tác bầu cử				
31	Thực hiện việc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại các phòng bỏ phiếu theo quy định của pháp luật	Từ 07 giờ sáng đến 07 giờ tối ngày 23/5/2021	Muộn hơn không quá 09 giờ tối ngày 23/5/2021		Tổ bầu cử, Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử các cấp
32	Kiểm phiếu	Ngày sau khi cuộc bầu cử kết thúc		Điều 73	Tổ bầu cử
33	Lập Biên bản kết quả kiểm phiếu	03 ngày sau ngày bầu cử	26/5/2021	Điều 76	Tổ bầu cử
34	Lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử và gửi đến các cơ quan, tổ chức theo quy định	05 ngày sau ngày bầu cử	28/5/2021	Điều 77	Ban bầu cử các cấp
35	Lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh và gửi đến các cơ quan, tổ chức theo quy định	07 ngày sau ngày bầu cử	30/5/2021	Điều 83	Ủy ban bầu cử tỉnh

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
36	Ủy ban bầu cử lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân mà mình chịu trách nhiệm tổ chức; cấp huyện, cấp xã gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp; của tỉnh gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Lập và gửi trước khi công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử		Điều 85	Ủy ban bầu cử các cấp
37	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân	10 ngày sau ngày bầu cử	02/6/2021	Điều 86	Ủy ban bầu cử các cấp
38	Ấn định ngày bầu cử thêm (nếu có)	15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên	07/6/2021	Điều 79, 80, 81	Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử các cấp
39	Ấn định ngày bầu cử lại trong trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri				
40	Ấn định ngày cử lại trong trường hợp hủy bỏ kết quả bầu cử ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử có vi phạm pháp luật nghiêm trọng				
41	Hội đồng bầu cử quốc gia lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội trong cả nước gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và trình Quốc hội khóa mới	Lập và gửi trước khi công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử		Điều 84	Hội đồng bầu cử quốc gia
42	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội	20 ngày sau ngày bầu cử	12/6/2021	Điều 86	Hội đồng bầu cử quốc gia

TT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử			Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì hoặc ra Quyết định
		Số ngày	Ngày, tháng, năm	Điều luật	
1	2	3	4	5	6
43	Gửi khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân	05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân		Điều 87	Hội đồng bầu cử quốc gia
44	Xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội	30 ngày kể từ ngày nhận khiếu nại			
45	Xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân	20 ngày kể từ ngày nhận khiếu nại			
46	Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân			Điều 88	Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử các cấp
47	Hội nghị tổng kết cuộc bầu cử ở cấp xã		Trước ngày 12/6/2021		Ủy ban bầu cử cấp xã
48	Hội nghị tổng kết cuộc bầu cử ở cấp huyện		Trước ngày 15/6/2021		Ủy ban bầu cử cấp huyện
49	Hội nghị tổng kết cuộc bầu cử ở cấp tỉnh		Trước ngày 22/6/2021		Ủy ban bầu cử tỉnh